

Bản án số: 161/2025/HS-PT

Ngày 28 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Bà Đinh Thị Kiều Lương;

Ông Nguyễn Thành Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2025/TLPT-HS ngày 15 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo Lệnh Hắc L và các bị cáo khác; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 192/2024/HS-ST ngày 12-12-2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lệnh Hắc L, sinh năm 1981 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 07508100201X; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp D, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lệnh Lập H và bà Vòng A D; có vợ tên Chương Sĩ M và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08-8-2024 đến ngày 12-8-2024; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 23/2025/LCĐKNCT ngày 10-3-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

2. Sầu Vĩnh S, sinh năm 1980 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 07508000596X; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp D, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sầu S1 Và và bà Liu Sủi K; có vợ tên Hoàng Chi K1 và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08-8-2024 đến ngày 12-8-2024; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 24/2025/LCĐKNCT ngày 10-3-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

3. Chè Văn L1, sinh năm 1996 tại Lâm Đồng; Căn cước công dân số: 07509600316X; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp D, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chè A S2 và bà Vòng Nhục C; có vợ tên Lê Thị Kiều M1 và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08-8-2024 đến ngày 12-8-2024; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 25/2025/LCĐKNCT ngày 10-3-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

4. Liu A S5, sinh năm 1983 tại Đồng Nai; Căn cước số: 07508301980X; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Phố C, Ấp C, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Liu Say P và Sủ K; có vợ tên Lai Thế N và 05 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 08-8-2024 đến ngày 12-8-2024; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 25/2025/LCĐKNCT ngày 10-3-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có 02 bị cáo khác, không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/8/2024, các bị cáo Sầu Vĩnh S, Lệnh Hầm L, Chè Văn L1, Lường V, Lầu L cùng rủ nhau đến chòi rầy của Lầu A, thuộc Ấp C, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai, để chơi đánh bạc bằng hình thức đánh bài Binh xập xám, thắng thua bằng tiền.

Lầu A S5 cung cấp 01 bàn, 06 ghế nhựa, 01 bóng đèn, 01 thùng nhựa màu đỏ đựng tiền xâu, 01 tấm mền làm chiếu bạc, và phục vụ ăn uống cho người chơi. Mỗi người chia bài 03 ván xoay vòng thắng thua với nhau, thống nhất ai có ván bài mậu binh, sẽ phải bỏ ra số tiền từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng tiền xâu vào trong thùng nhựa màu đỏ cho bị cáo S5. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày Lầu A S5 đem cơm, nước uống đến cho các con bạc sau đó rời đi. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì bị bắt giữ cùng tang vật.

Cách thức đánh bạc như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài tây 52 lá bài chia đều cho 04 tụ, mỗi tụ 13 lá bài. Mỗi người chơi xếp thành 03 chi, chi đầu và chi hai mỗi chi 05 lá bài, chi cuối 03 lá bài. Mỗi người chơi phải sắp xếp sao cho chi trước mạnh hơn chi sau, các chi có liên kết theo quy định như: Mậu thầu (không có liên kết các lá bài); Đôi (1 đôi); Thù (2 đôi); Sám chi (3 lá bài giống nhau khác chất); S3 (5 lá bài liên tiếp nhau); T (5 lá bài cùng chất); Cù lũ (1 Sám chi và 1 đôi); Tứ quý (4 lá bài giống nhau khác chất); Thùng phá sảnh (5 lá bài liên tiếp nhau đồng chất). Sau khi xếp bài xong mọi người lần lượt so chi với nhau để tính kết quả tính thắng thua, số tiền thắng thua trong mỗi chi là 50.000 đồng. Quy định người chơi nếu có bài: Sảnh rồng; thùng phá sảnh thì ăn mỗi nhà còn lại 05 chi; người chơi có bài tứ quý ăn mỗi nhà còn lại 04 chi; nếu có bài lục phé bốn (6 đôi); 3 thùng; 3 sảnh thì ăn mỗi nhà còn lại 03 chi.

Quá trình điều tra, đã xác định như sau:

- Lệnh Hầm Lôi sử dụng số tiền 10.340.000 đồng để đánh bạc. Lôi thua số tiền 750.000 đồng, bị thu giữ 9.590.000 đồng.

- Sầu Vĩnh S sử dụng số tiền 6.980.000 đồng để đánh bạc. Sầu thắng số tiền 920.000 đồng, bị thu giữ 7.900.000 đồng.

- Chè Văn L1 sử dụng số tiền 15.200.000 đồng để đánh bạc. L1 thắng số tiền 1.100.000 đồng, bị thu giữ 16.300.000 đồng.

- Lường Vĩnh S4 sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, có Lầu Tỷ Ty đến cùng tham gia nhưng ké tụ và hùn số tiền 1.000.000 đồng, để đánh bạc. Sấm và T1 thua số tiền 1.900.000 đồng, S4 bị thu giữ 100.000 đồng.

- Lầu Lý T1 sử dụng số tiền 1.900.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T1 đến cùng tham gia ké tụ với Lường Vĩnh S4 và hùn trước số tiền 1.000.000 đồng, để đánh bạc, còn lại số tiền 900.000 đồng T1 cầm trong người nếu hết sẽ tham gia đặt cược. Khi bị phát hiện, T1 đã cầm theo 900.000 đồng bỏ chạy, đến khi đầu thú đã giao nộp.

- Tại thời điểm bắt quả tang tiền xâu trong thùng nhựa màu đỏ trên chiếu bạc là 630.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là **35.420.000 đồng**.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 192/2024/HS-ST ngày 12-12-2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán, đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Lầu A S5 phạm tội “Gá bạc”, theo điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt Lầu A S5 01 (một) năm tù.

- Tuyên bố các bị cáo Lệnh Hấm L, Sầu Vễnh S, Chè Văn L1, Lường V và Lầu L phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt:

+ Lệnh Hấm L: 01 (một) năm tù.

+ Chè Văn L1: 01 (một) năm tù.

+ Sầu Vễnh S: 10 (mười) tháng tù.

+ Lầu Lý Ty: 06 (sáu) tháng tù; bắt tạm giam tại phiên tòa.

+ Lường Vĩnh Sấm: 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung 20.000.000 đồng và miễn khấu trừ thu nhập.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Kháng cáo:

Các bị cáo Lầu A S5, Lệnh Hấm L, Sầu Vễnh S và Chè Văn L1 kháng cáo, đề nghị được hưởng án treo.

4. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật bản án sơ thẩm đã

nêu là có căn cứ, đúng người, đúng tội và hình phạt là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh:

Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lùu A S5 phạm tội “Gá bạc”, theo điểm c khoản 1 Điều 322; các bị cáo Lềnh Hắmm L, Sầu Vểnh S và Chề Vắnn L1 phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt; các bị cáo Lềnh Hắmm L, Sầu Vểnh S và Chề Vắnn L1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số; bị cáo L1 và bị cáo S5 có con còn nhỏ. Áp dụng quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm: Các bị cáo kháng cáo đều cung cấp đơn, được chính quyền địa phương xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, lao động chính trong gia đình, nuôi con nhỏ. Ngoài ra, tình tiết bị cáo Lùu A S5 đầu thú nhưng chưa được cấp sơ thẩm ghi nhận. Áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

2.3. Về hình phạt:

Trong vụ án, bị cáo Lường Vắnn S4 là người có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Bằnn Bằnn, tỉnh Bằnn Dương xử phạt 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” (Bản án hình sự sơ thẩm số: 104/2014/HSST ngày 11-8-2014). Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lường Vắnn S4 hình phạt cải tạo không giam giữ là không phù hợp (tham khảo tiết c mục 1 trang 3 Báo cáo tổng hợp những vấn đề cần rút kinh nghiệm trong công tác xét xử ngày 06-01-2020 và mục 1 phần II trang 3 Báo cáo tóm tắt kết quả kiểm tra công tác chuyên môn ngày 22-12-2022 của Tòa án nhân dân tối cao). Các bị cáo còn lại trong vụ án đều có nhân thân tốt lại bị xử phạt tù giam là không công bằng. Tòa án cấp sơ thẩm cần tổ chức rút kinh nghiệm xét xử.

Đối với các bị cáo có kháng cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, việc các bị cáo đánh bạc là hành vi bộc phát nhất thời và số tiền đánh bạc không lớn; các bị cáo đều có nhân thân tốt; ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Cùng với tình tiết giảm nhẹ mới nêu trên, việc buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là không cần thiết; do đó, chấp nhận kháng cáo, xử phạt tiền cũng đủ răn đe, giáo dục và thu ngân sách Nhà nước.

[3] Về áp dụng pháp luật:

Phản quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Lùu A S5 có sai sót cần thiết phải điều chỉnh lại như sau: Áp dụng thiếu điểm c của khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; việc áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự là không đúng.

[4] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Không chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, 2 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lùu A, Lềnh Hắmm L, Sầu Vểnh S và Chề Vắnn L1;

Sửa một phần về hình phạt do khách quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 192/2024/HS-ST ngày 12-12-2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán;

1. Tội danh và hình phạt:

1.1. Bị cáo Lùu A S5:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lùu A S5 phải nộp 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) về tội “Gá bạc”, sung vào công quỹ Nhà nước.

1.2. Các bị cáo Lệnh Hăm L, Sầu Vễnh S và Chề Văn L1:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt tiền các bị cáo sau đây về tội “Đánh bạc”, sung vào công quỹ Nhà nước, cụ thể:

- Xử phạt bị cáo Lệnh Hăm L phải nộp 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Chề Văn L1 phải nộp 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Sầu Vễnh S phải nộp 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

2. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (4);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Định Quán (5);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự và VP (20).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Thành